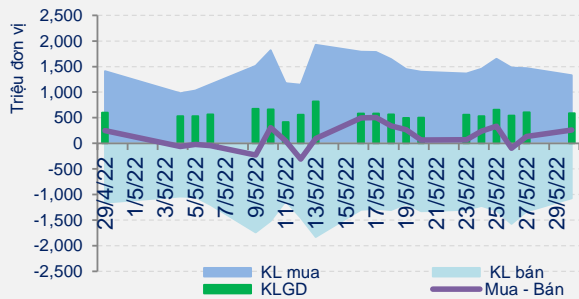
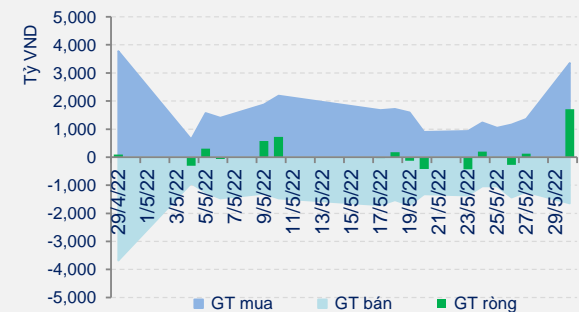
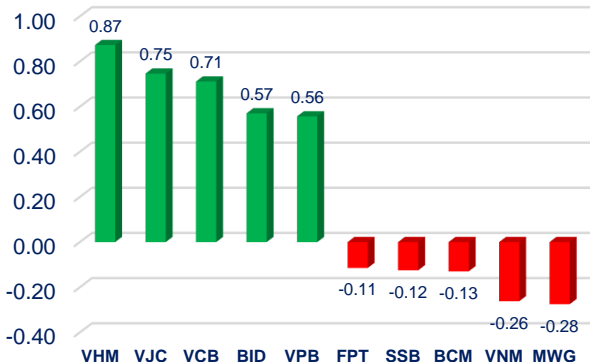


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/5/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,293.92	312.77
% Thay đổi	↑ 0.66%	↑ 0.51%
KLGD (CP)	587,227,695	87,653,647
GTGD (tỷ đồng)	16,495.84	1,928.84
Tổng cung (CP)	1,074,757,800	121,435,000
Tổng cầu (CP)	1,332,741,500	117,114,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	39,837,900	583,800
KL mua (CP)	85,715,300	435,200
GT mua (tỷ đồng)	3,357.74	13.01
GT bán (tỷ đồng)	1,652.36	13.54
GT ròng (tỷ đồng)	1,705.38	(0.53)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường nổi dài đà hồi phục lên phiên thứ năm liên tiếp nhưng thanh khoản lại suy giảm trong phiên đầu tuần.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 8,47 điểm (+0,66%) lên 1.293,92 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 289 mã tăng (22 mã tăng trần), 65 mã tham chiếu, 145 mã giảm (1 mã giảm sàn). HNX-Index tăng 1,6 điểm (+0,51%) lên 312,77 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tích cực với 133 mã tăng (9 mã tăng trần), 52 mã tham chiếu, 70 mã giảm (8 mã giảm sàn).

Thị trường điều chỉnh vào đầu phiên giao dịch nhưng nhanh chóng bật lên sau đó khi mà bên mua xuất hiện trở lại trên thị trường.

Sự phân hóa đã xuất hiện trở lại trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 (-0,09%) với 12 mã tăng, 3 mã tham chiếu, 15 mã giảm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch tích cực trong suốt phiên hôm nay, nhưng áp lực bán gia tăng về cuối phiên đã khiến mức tăng bị thu hẹp lại PVS (+2,8%), BSR (+3,3%), PVD (+0,5%), PVC (+7,1%), PLX (+1,9%), OIL (+2,1%)...

Cổ phiếu ngân hàng tiếp tục duy trì được đà tăng tích cực để hỗ trợ cho thị trường chung với STB (+2,5%), VPB (+1,6%), MBB (+0,4%), TPB (+2,2%), TCB (+0,8%)...

Cổ phiếu hàng không và lịch cũng có sự tăng giá tốt với VJC (+4,3%), HVN (+3%), VTD (+1,7%), VNG (+1,2%), TCT (+3,1%)... khi những tháng cao điểm du lịch đang tới gần.

Một số cổ phiếu vốn hóa lớn gặp áp lực chốt lời và giảm giá đã có tác động không nhỏ đến mức tăng của toàn thị trường trong phiên hôm nay như FPT (-0,4%), MWG (-1%), VNM (-0,7%), PNJ (-1,5%)...

Khối ngoại mua ròng mạnh trên HOSE với giá trị ròng ước đạt 1.675,25 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 49,7 triệu cổ phiếu. Mã được mua ròng nhiều nhất là FUEVFN30 với 1.135 tỷ đồng tương ứng với 39,9 triệu chứng chỉ quỹ, tiếp theo là FPT với 362,7 tỷ đồng tương ứng với 3,3 triệu cổ phiếu và STB với 45 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 62,8 tỷ đồng tương ứng với 2,8 triệu cổ phiếu.

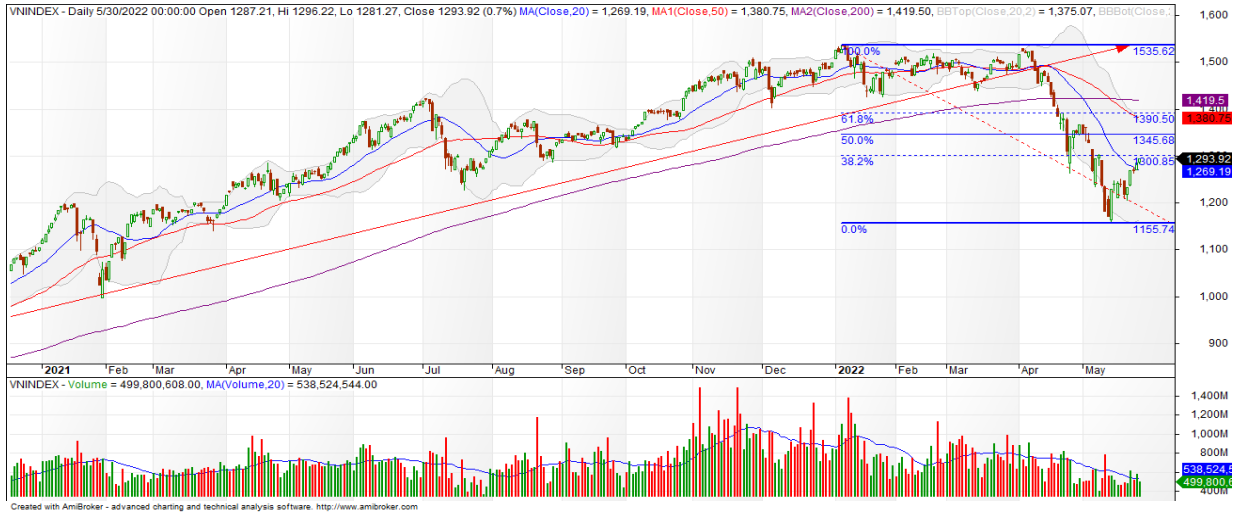
Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 vẫn đang thấp hơn chỉ số cơ sở VN30 từ 17 đến 20 điểm cho thấy các trader vẫn đang nghiêng về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh trở lại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/5/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-Index (+0,66%) hồi phục trong phiên thứ năm liên tiếp với mức tăng vừa phải và thanh khoản khớp lệnh cũng suy giảm so với phiên tăng trước đó và hiện thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy là áp lực bán ra không mạnh và chỉ cần một chút lực cầu là cũng đủ giúp thị trường quay trở lại sắc xanh.

Với phiên hồi phục thứ năm liên tiếp thì chỉ số VN-Index (+2,84%) đang tiến rất gần đến mục tiêu đầu tiên của sóng hồi phục b là quanh ngưỡng 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a). Và nếu ngưỡng này được chinh phục thành công trong các phiên tiếp theo thì chỉ số VN-Index có khả năng sẽ tiếp tục đi lên để hướng đến mục tiêu tiếp theo là quanh ngưỡng 1.345 điểm (fibonacci retracement 50% sóng điều chỉnh a).

Do đó, trong kịch bản tích cực, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục trong thời gian tới để đạt đến target đầu tiên của sóng hồi phục b quanh ngưỡng tâm lý 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a).

Trong kịch bản tiêu cực, nếu lực cầu mua lên suy yếu và áp lực bán gia tăng khiến cho chỉ số VN-Index đã vượt qua được ngưỡng 1.300 điểm trong phiên nhưng nhanh chóng suy yếu và đánh mất ngưỡng này về cuối phiên thì có thể cho rằng sóng hồi phục b đã kết thúc để bước vào sóng điều chỉnh c tiếp theo. Tuy nhiên, kịch bản này là khó xảy ra hơn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường khởi đầu tuần mới với phiên tăng điểm tích cực, sau 2 tuần liên tiếp tăng điểm việc thị trường khởi đầu tuần mới tích cực cho thấy đợt hồi phục này của thị trường khá mạnh và tin cậy như chúng tôi liên tục dự báo trong các bản tin gần đây, khối lượng giao dịch mặc dù vẫn đang ở mức thấp nhưng xu hướng cũng được cải thiện theo đà tăng của thị trường cũng là tín hiệu hỗ trợ tích cực củng cố đà tăng. Tuy nhiên, với việc VN-Index tiệm cận ngưỡng cản tâm lý 1300 điểm và sau 2 tuần tăng điểm liên tiếp rất có thể thị trường sẽ đối diện với khả năng điều chỉnh, nhịp điều chỉnh (nếu có) không hẳn mang tính chất tiêu cực mà nó sẽ tạo cơ hội để thị trường tích lũy lại trước khi có những động thái tích cực hơn.

Mặc dù thị trường đã hồi phục mạnh nhưng định giá thị trường vẫn đang ở vùng giá có thể đầu tư dài hạn khi P/E của VN-Index và VN30 chỉ trong khoảng 13,5-14 lần, thấp hơn mức trung bình 5 năm gần nhất. Với đà hồi phục của nền kinh tế sau đại dịch và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết cũng cho thấy tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trong Quý 1 khá ấn tượng thì mặt bằng giá cổ phiếu hiện tại vẫn đang mở ra nhiều cơ hội đầu tư dài hạn, tuy nhiên nhà đầu tư có thể chờ đợi cơ hội giải ngân ở các nhịp điều chỉnh của thị trường.

Đối với góc nhìn kỹ thuật, VN-Index sắp đạt được mốc 1300 để hoàn thành sóng hồi phục b, đồng thời mốc 1300 cũng là ngưỡng cản tâm lý của VN-Index nên có thể thị trường sẽ đối diện với các phiên rung lắc quanh ngưỡng này. Do đó, đối với nhà đầu tư ngắn hạn có thể kiên nhẫn chờ đợi các đợt rung lắc điều chỉnh để giải ngân.

Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi trong trang tiếp theo để đưa ra quyết định trong thời gian này.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/5/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
TAR	27.8	26-27	33-35	24	12.7	119.1%	651.1%	Theo dõi giải ngân khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 26.5 +/-
GAS	110	105-110	135-145	100	20.9	51.9%	68.9%	Theo dõi giải ngân tích lũy khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 106 +/-
SSI	29.9	28.5-29.5	35-37	28	9.3	33.3%	66.6%	Theo dõi giải ngân tích lũy khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 29 +/-
KDC	58.4	57.5-59	70	54	22.9	24.0%	13.7%	Điểm mua bùng nổ vượt đỉnh, mua khi điều chỉnh
DRI	12.9	12-13	15.5-16.5	11.5	11.6	7.8%	28.1%	Theo dõi giải ngân tích lũy khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 12.5 +/-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
11/5/2022	POW	13.45	13.15	15.2-16	12.7	2.28%	Nắm giữ
18/05/2022	DCM	34.85	28.6	33-35	34	21.85%	Nắm giữ, hỗ trợ ngắn hạn 34+-
18/05/2022	NKG	31	28.4	32-34	29.5	9.15%	Nắm giữ, 06/06 chốt cổ tức 10% tiền mặt, 20% cổ phiếu
18/05/2022	TCB	37.75	35.6	39.5-42	35	6.04%	Nắm giữ
18/05/2022	VCG	27	25.2	31-33	26	7.14%	Nắm giữ
19/05/2022	PVT	20.7	18.3	22-24	19	13.11%	Nắm giữ
19/05/2022	LPB	15.3	14.4	17.5-18.5	14	6.25%	Nắm giữ
20/05/2022	ASM	18.24	16.2	22-24	17	12.59%	Nắm giữ
23/05/2022	BSR	24.5	23.3	28-30	23	5.15%	Nắm giữ
24/05/2022	BCG	21.05	19.9	25	19	5.78%	Nắm giữ
24/05/2022	FPT	111.3	97	115	105	14.74%	Nắm giữ
24/05/2022	GEG	23.15	20.8	27-28	21	11.30%	Nắm giữ
25/05/2022	REE	94.7	76	90-92	84	24.61%	Xem xét chốt 1/2 giá 94, giữ phần còn lại
26/05/2022	VNM	72.5	70.9	85-90	64	2.26%	Nắm giữ
27/05/2022	GMD	56.6	54	62-65	53	4.81%	Nắm giữ
27/05/2022	FIR	42.5	42.2	50	39	0.71%	Nắm giữ



TIN VĨ MÔ

Gần 148 nghìn tỷ đồng vốn đầu tư công thực hiện 5 tháng đầu năm, tăng 9,5%

Vốn đầu tư thực hiện do Trung ương quản lý đạt 25,3 nghìn tỷ đồng, bằng 24,9% kế hoạch năm và tăng 15,1% so với cùng kỳ; vốn do địa phương quản lý đạt 122,5 nghìn tỷ đồng, bằng 28,4% kế hoạch năm và tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2021.

Doanh nghiệp thành lập mới tăng gần 13% sau 5 tháng

Cả nước có 13.400 doanh nghiệp thành lập mới, giảm gần 11% so với tháng 4 nhưng lại tăng hơn 15% so với cùng kỳ năm trước. 5 tháng vừa qua, cả nước có 63.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng gần 13% về số doanh nghiệp so với cùng kỳ 2021.

Tháng 5, Việt Nam thâm hụt thương mại 1,73 tỷ USD

Cán cân thương mại tháng 5 ước thâm hụt 1,73 tỷ USD và thặng dư 516 triệu USD sau 5 tháng. 5 tháng, 26 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1 tỷ USD, chiếm gần 90% giá trị xuất khẩu.

Thủ tướng đối thoại với nông dân: 'Nóng' chuyện sốt đất, vay vốn sản xuất

Thủ tướng Công an thừa nhận thời gian qua nổi lên tình trạng phân lô, bán nền đối với đất nông nghiệp, đất quy hoạch, trồng cây lâu năm, tập trung ở các tỉnh có tốc độ đô thị hóa nhanh. Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu nghiên cứu việc sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để hỗ trợ thẩm định hồ sơ vay vốn.

CPI 5 tháng tăng 2,25%

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5 tăng 0,38% so với tháng trước và tăng 2,48% so với tháng 12/2021. Trong mức tăng 0,38% của chỉ số giá tiêu dùng tháng 5, có 10 nhóm hàng hóa, dịch vụ tăng, trong đó tăng mạnh nhất là nhóm giao thông. Chỉ số giá tiêu dùng 5 tháng tăng 2,25% so với 5 tháng năm 2021.

IIP tháng 5/2022 tăng 4% so với tháng trước, tập trung ở ngành chế biến, chế tạo

Theo Báo cáo từ Tổng cục Thống kê, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 5/2022 ước tính tăng 4% so với tháng trước và tăng 10.4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 12.1%.



TIN DOANH NGHIỆP

Bách Hóa Xanh lỗ lũy kế gần 5.000 tỷ đồng trước thêm chào bán riêng lẻ

Doanh thu năm 2021 của chuỗi đạt 28.216 tỷ đồng, lỗ ròng 1.188 tỷ đồng. Tính đến cuối năm 2021, chuỗi lỗ lũy kế 4.950 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu đạt 7.852 tỷ đồng trong khi vốn góp chủ sở hữu là 12.801 tỷ đồng. BHX có kế hoạch mở rộng thần tốc ra toàn quốc từ 2023, quý IV năm nay bắt đầu mở rộng dần dần, có chọn lọc.

Licogi 13 chốt quyền cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 5%

Ngày 6/6 là ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông trả cổ tức bằng tiền năm 2021. Kết thúc quý I, doanh thu Licogi 13 đạt 19,7% còn lợi nhuận hoàn thành 8,7% kế hoạch cả năm.

Thành viên HĐQT Đầu tư Sao Thái Dương từ nhiệm

Ông Nguyễn Anh Tuấn, Thành viên HĐQT Đầu tư Sao Thái Dương nộp đơn từ nhiệm với lý do cá nhân nên không đủ thời gian đảm nhiệm vai trò thành viên HĐQT. Ông từng là Tổng Giám đốc Đầu tư Sao Thái Dương từ 29/7/2020 trước khi bị miễn nhiệm ngày 4/1 năm nay.

Đệt may Thành Công chốt quyền chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 15%

Ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền nhân cổ phiếu thưởng là 8/6. Lũy kế 4 tháng đầu năm, lợi nhuận sau thuế 3,8 triệu USD (khoảng 87,8 tỷ đồng), tăng 14%.

HQC dự kiến chào bán riêng lẻ 100 triệu cp thay vì phát hành hoán đổi nợ

Ngày 18/06 tới, CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa Ốc Hoàng Quân (HOSE: HQC) sẽ tổ chức ĐHCĐ thường niên để thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 cũng như phương án chào bán riêng lẻ 100 triệu cp.

Vietjet đặt mục tiêu hoạt động có lãi trong năm 2022, phát triển e-logistic, chia cổ tức 20% bằng cổ phiếu

Ngày 28/05, CTCP Hàng không Vietjet (HOSE: VJC) đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, tổng kết một năm kinh doanh cũng như nhiệm kỳ 5 năm qua của HĐQT, vượt qua đại dịch, biểu quyết thông qua báo cáo kiểm toán 2021, kế hoạch phát triển năm 2022.

Tân Hoàng Minh có thể bán thêm 2 dự án ở Hà Nội để trả tiền nhà đầu tư

Tân Hoàng Minh cho biết có thêm 2 dự án đủ điều kiện về pháp lý có thể rao bán, nhằm thu xếp nguồn tiền trả nhà đầu tư. Lãnh đạo tập đoàn Tân Hoàng Minh thừa nhận không thể đưa ra con số chính xác về các nguồn tiền mà C03 thu được là bao nhiêu..

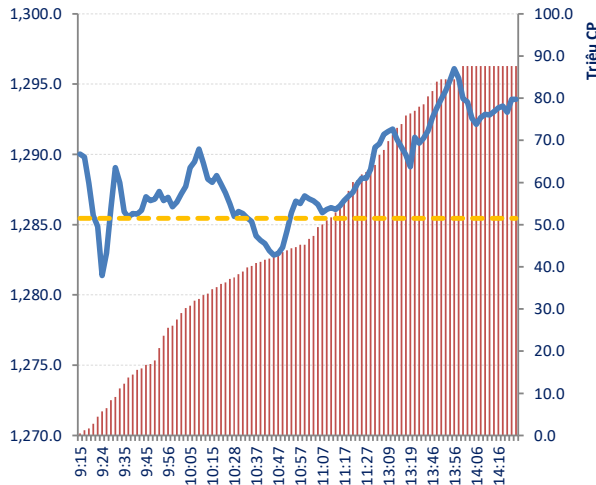
Biến động tại Yeah1: Cổ đông lớn và Chủ tịch HĐQT lần lượt thoái hàng triệu cổ phiếu

Bà Trần Uyên Phương lần thứ 2 cắt lỗ cổ phiếu Yeah1, không còn cổ đông lớn từ 26/5. Chủ tịch HĐQT cùng cổ đông lớn lâu năm VinaCapital thoái hết vốn. Yeah1 trình phương án chào bán riêng lẻ 78,6 triệu cổ phiếu riêng lẻ với giá 10.000 đồng/cp.

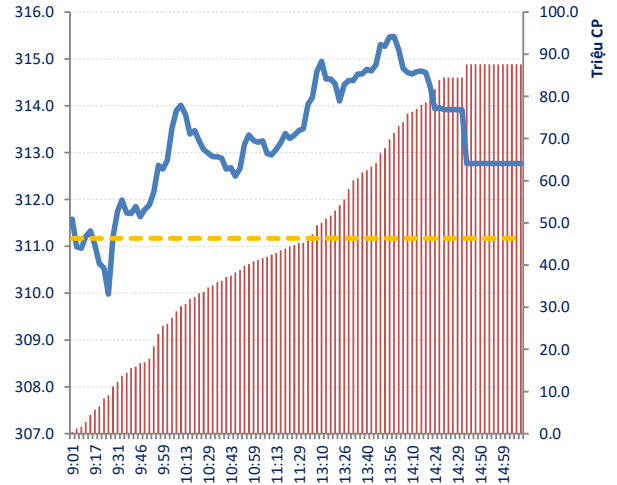


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

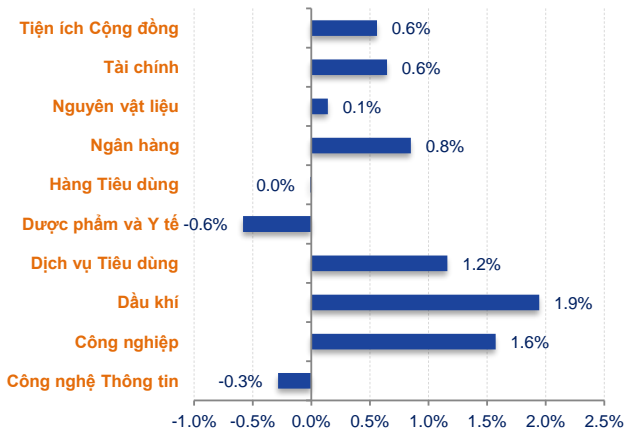
KLGD và VN-Index trong phiên



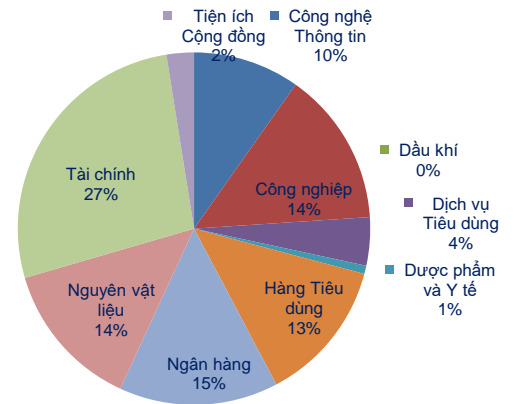
KLGD và HNX-Index trong phiên



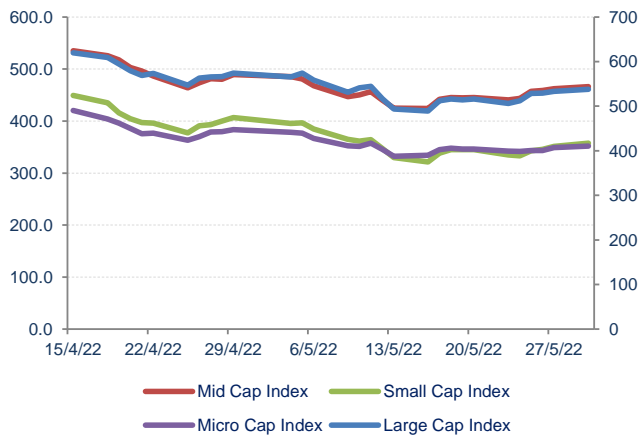
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



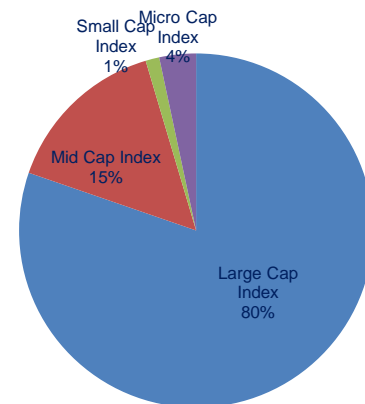
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FUEVFN30	39,887,800	E1VFN30	2,803,500	1	IDC	196,000	BVS	180,000
2	FPT	3,266,700	PNJ	490,500	2	PVG	25,100	PLC	63,000
3	STB	1,981,700	PVD	394,100	3	PSW	12,700	PVS	40,000
4	HDB	1,006,300	NLG	339,400	4	PVC	10,000	SHS	33,500
5	HPG	812,100	GAS	237,300	5	TVC	5,600	VCS	20,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FUEVFN30	28.70	28.50	↓ -0.70%	44,278,400	PVS	28.20	29.00	↑ 2.84%	15,463,656
TPB	32.30	33.00	↑ 2.17%	16,771,700	SHS	17.90	18.00	↑ 0.56%	7,587,492
STB	22.25	22.80	↑ 2.47%	16,390,500	HUT	28.50	31.20	↑ 9.47%	5,465,656
HQC	5.68	6.07	↑ 6.87%	15,913,100	PVC	22.60	24.20	↑ 7.08%	3,784,236
HPG	35.45	35.45	→ 0.00%	15,594,300	CEO	43.90	44.10	↑ 0.46%	3,780,452

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCG	5.00	5.35	0.35	↑ 7.00%	VLA	51.00	56.10	5.10	↑ 10.00%
HAI	3.00	3.21	0.21	↑ 7.00%	L14	156.00	171.60	15.60	↑ 10.00%
JVC	6.75	7.22	0.47	↑ 6.96%	NSH	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
KDC	54.60	58.40	3.80	↑ 6.96%	PSC	12.30	13.50	1.20	↑ 9.76%
TNC	46.10	49.30	3.20	↑ 6.94%	GMA	41.70	45.70	4.00	↑ 9.59%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

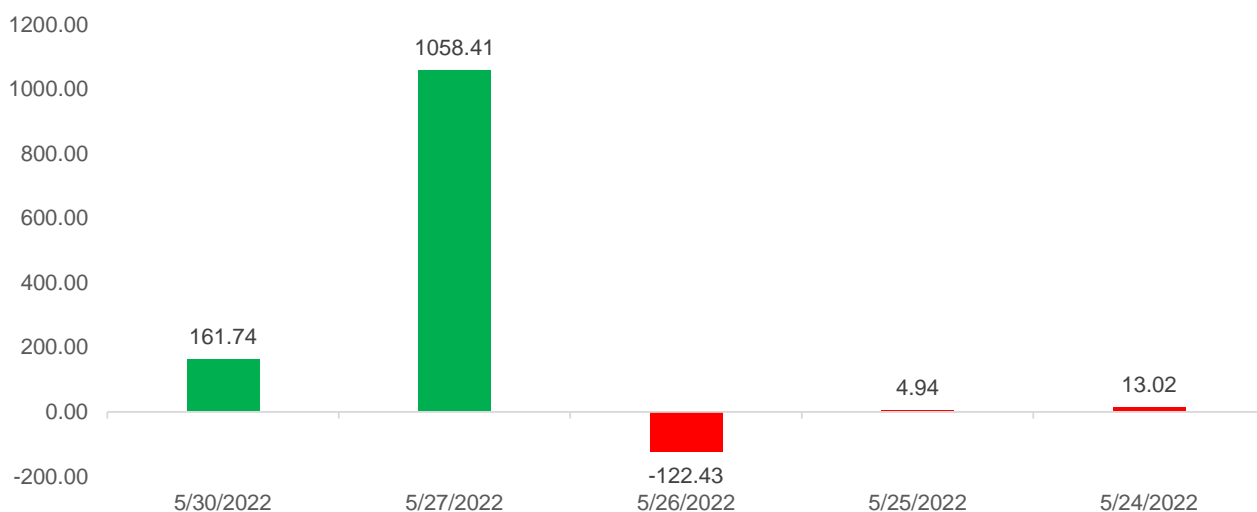
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LM8	13.25	12.35	-0.90	↓ -6.79%	TST	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
LEC	11.75	11.05	-0.70	↓ -5.96%	BSC	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%
NAV	24.00	22.85	-1.15	↓ -4.79%	DAE	25.00	22.50	-2.50	↓ -10.00%
ABT	42.00	40.20	-1.80	↓ -4.29%	SDN	46.10	41.50	-4.60	↓ -9.98%
IMP	69.70	67.00	-2.70	↓ -3.87%	VDL	26.60	24.00	-2.60	↓ -9.77%

(*) Giá điều chỉnh

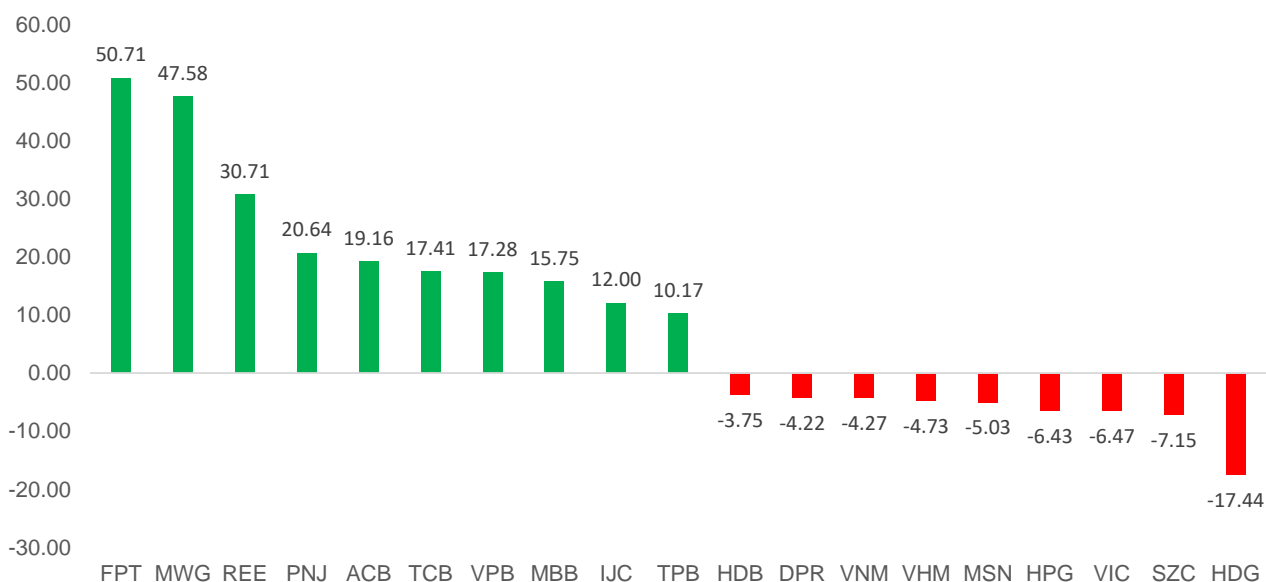


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

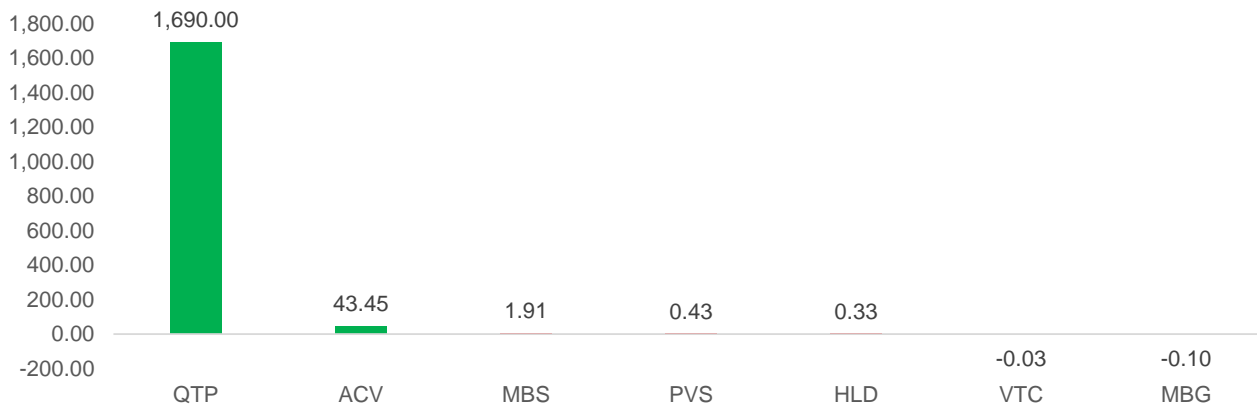
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	44,278,400	N/A	N/A	N/A	N/A
TPB	16,771,700	3250.0%	3,239	10.0	1.9
STB	16,390,500	11.6%	2,089	10.7	1.2
HQC	15,913,100	0.2%	17	333.1	0.6
HPG	15,594,300	41.0%	7,985	4.4	1.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	15,463,656	5.3%	1,409	20.0	1.1
SHS	7,587,492	25.5%	2,304	7.8	1.1
HUT	5,465,656	4.8%	549	51.9	2.5
PVC	3,784,236	1.4%	231	97.7	1.4
CEO	3,780,452	4.3%	571	76.9	3.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MCG	↑ 7.0%	-17.8%	(706)	-	1.4
HAI	↑ 7.0%	-33.7%	(3,317)	-	0.4
JVC	↑ 7.0%	-5.5%	(228)	-	1.7
KDC	↑ 7.0%	8.1%	2,546	21.4	2.0
TNC	↑ 6.9%	10.5%	1,889	24.4	2.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VLA	↑ 10.0%	77.2%	6,850	7.4	4.0
L14	↑ 10.0%	43.1%	9,983	15.6	4.8
NSH	↑ 9.9%	1.1%	124	65.4	0.7
PSC	↑ 9.8%	6.9%	1,141	10.8	0.7
GMA	↑ 9.6%	6.9%	889	46.9	3.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	39,887,800	N/A	N/A	N/A	N/A
FPT	3,266,700	22.0%	5,140	21.8	4.4
STB	1,981,700	11.6%	2,089	10.7	1.2
HDB	1,006,300	21.3%	3,212	8.0	1.6
HPG	812,100	41.0%	7,985	4.4	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	196,000	13.2%	2,183	23.7	2.9
PVG	25,100	2.4%	326	35.0	0.8
PSW	12,700	27.9%	3,739	4.0	1.0
PVC	10,000	1.4%	231	97.7	1.4
TVC	5,600	17.5%	3,763	2.8	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	366,297	20.8%	4,853	15.9	3.1
VHM	303,499	31.4%	8,807	7.9	2.2
VIC	297,487	-1.6%	(624)	-	2.2
GAS	210,535	19.6%	5,262	20.9	3.8
BID	178,566	13.3%	2,273	15.5	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,500	9.0%	1,373	61.9	4.0
NVB	18,931	0.0%	0	91,978.9	3.3
THD	18,550	12.4%	2,155	24.6	2.9
IDC	15,540	13.2%	2,183	23.7	2.9
VCS	14,976	37.2%	11,077	8.4	2.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	2.49	20.7%	3,683	10.9	2.0
TVS	2.48	20.3%	2,312	15.0	2.0
PTL	2.47	4.2%	300	19.9	1.0
VCI	2.40	18.0%	2,080	19.0	1.8
VIX	2.40	20.7%	1,199	10.9	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PBP	2.38	10.8%	1,429	11.4	1.2
CEO	2.24	4.3%	571	76.9	3.2
PVL	2.16	7.0%	347	20.8	1.4
LIG	2.07	6.2%	859	10.2	0.7
VIG	2.07	0.8%	43	196.7	1.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn